

Bản án số: 28/2025/HSST
Ngày: 19/02/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Rồi

2. Ông Võ Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/HSST, ngày 24 tháng 01 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 04/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tống Văn T, sinh năm 1986, tại: Tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Tống Văn L và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 06 người kê cả bị cáo, bị cáo có vợ tên Tạ Thị Bích T, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Theo Bản án số 27/HSST ngày 27/11/2002 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 24/4/2003, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương kháng nghị Bản án số 27/HSST ngày 27/11/2002 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Theo Bản án số 273/HSST ngày 10/12/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Tuần chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2004 tại Trại giam Công an tỉnh Bình Dương và đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 08/3/2004; (đã xóa án tích).

- Ngày 08/4/2008, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục Lao động – Tạo việc làm tỉnh Bình Dương, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 08/4/2008 của

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, đã chấp hành xong ngày 10/9/2010.

- Ngày 04/10/2011, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục Lao động – Tạo việc làm tỉnh Bình Dương, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 04/10/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, đã chấp hành xong ngày 16/5/2013.

- Ngày 11/10/2018, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, đã chấp hành xong ngày 30/8/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 08/9/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Vương Nguyễn Xuân T, sinh năm 2000; Địa chỉ: Số 51B, đường B, ấp 1A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Ông Trần Minh C, sinh năm 2003; Địa chỉ: Số 22, đường 107, ấp 11, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 08/09/2024, bị cáo Tống Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số: 59Y2-645.23 từ nhà tại ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương đến khu vực xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực trên, bị cáo sử dụng điện thoại di động màu đen, hiệu Samsung có số sim 0369815838 gọi điện thoại số 0794819187 gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy loại Heroin thì người thanh niên đồng ý và hẹn bị cáo đến khu vực trường học gần chợ Chiều thuộc ấp 4A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy. Sau đó, bị cáo đến điểm hẹn thì gặp người thanh niên (không rõ lai lịch) trên để đưa số tiền 1.000.000 đồng cho người này và được người này dẫn đến khu vực sân vận động thuộc: Ấp 3, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi lấy gói ma túy người này đã để sẵn ở dưới đất. Sau khi lấy được ma túy, bị cáo cầm ma túy trong tay trái điều khiển xe mô tô đi về. Vào khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô đi về đến địa chỉ: Đường 107, thuộc ấp 11, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thì bị lực lượng Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi kiểm tra. Lúc này, bị cáo ném gói ma túy trong tay trái xuống đất, cạnh chân phải của bị cáo nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, bị cáo khai nhận là ma túy. Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 Gói nylon chứa chất bột được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 3252/24 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên; 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imeil: 350128815449587 và

số Imei2: 352941235449583; Số tiền 170.000 đồng và 01 Chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số: 59Y2-645.23, số khung: RLHJF5808EY246654, số máy: JF58E-0246735. Đối với chiếc xe mô tô trên, qua xác minh do bà Hoàng Thị L đứng tên đăng ký xe. Năm 2024, bà L bán xe cho ông Lê Hải N. Ngày 24/3/2024, vợ bị cáo là bà Tạ Thị Bích T mua lại xe từ ông N nhưng chưa sang tên. Ngày 08/9/2024, bị cáo mượn xe đi nhưng bà T không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại xe cho bà T.

Kết luận giám định số 10557/KL-KTHS ngày 16/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Tống Văn T và hình dấu Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có chứa 01 gói nylon chứa chất bột (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9503g, loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSCC ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Tống Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/9/2024, trên đường số 107 thuộc ấp 11, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Tống Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,9503g, loại Heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bị cáo Tống Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo T từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Gói nylon chứa chất bột được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 3252/24 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên; tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei1: 350128815449587 và số Imei2: 352941235449583; trả lại cho bị cáo số tiền 170.000 đồng.

Đối với người thanh niên không rõ lai lịch sử dụng sim số 0794819187 bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có đủ chứng cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9503g, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/9/2024, trên đường số 107 thuộc ấp 11, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tổng Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu như phần lý lịch đã nêu.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 Gói nylon chứa chất bột được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 3252/24 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei1: 350128815449587 và số Imei2: 352941235449583, tại phiên toà bị cáo khai bà Nguyễn Thị T đã cho bị cáo chiếc điện thoại này để sử dụng, bị cáo đã sử dụng điện thoại này để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 170.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan hành vi phạm tội; xét thấy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 Chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số: 59Y2-645.23, số khung: RLHJF5808EY246654, số máy: JF58E-0246735; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại xe cho bà T; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[8] Đối với người thanh niên không rõ lai lịch sử dụng sim số 0794819187 bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có đủ chứng cứ sẽ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[9] Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Tống Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Tống Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2024.

[2] Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 Gói nylon chứa chất bột được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 3252/24 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei1: 350128815449587 và số Imei2: 352941235449583.

Các vật chứng trên được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1795/LNK-ĐTTH ngày 11/11/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 289/PNK ngày 13/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 170.000 đồng; theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1796/LNK-ĐTTH ngày 11/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi và Phiếu thu số CTGS 491 ngày 18/11/2024 của Công an huyện Củ Chi.

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Tống Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan